

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Duy Ước

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Long và bà Trần Thị Thu Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương, Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022; đối với các bị cáo:

1. Đàm Quang K - Sinh ngày 05/6/1966, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 6, khu Bình Minh, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;. Con ông Đàm Quang Hào và bà Bùi Thị Tường (đều đã chết). Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 22/5/2000, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa thi hành xong phần dân sự. Ngày 29/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 18/6/2014 chấp hành xong phần dân sự; ngày 20/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Nhân thân: Ngày 30/6/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị bắt ngày 23/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Nguyễn Ngọc T – Sinh ngày 24/01/1985, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 53, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Bình và bà Hà Thị Dư (đều đã chết); chưa có vợ, có 01 con;

Tiền án: Ngày 10/02/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 11 năm tù về các tội “Cướp tài sản”, “Cưỡng đoạt tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 24/11/2011 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 16/10/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 22/8/2013 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa thi hành xong phần dân sự; Ngày 30/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 23/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa thi hành xong phần dân sự.

Bị bắt ngày 18/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Đặng Văn T - Sinh ngày 11/6/1998, tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 1, khu Miếu Thán, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Tâm và bà Trương Thị Sinh; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 29/3/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố U xử phạt 4 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” cùng ngày chấp hành xong phần dân sự; Ngày 12/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Bị bắt ngày 17/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người làm chứng:

Cao Thanh P, Vũ Công T, Phạm Hải L, Nghiêm Văn L, Dương Mạnh , Bùi Huy M, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 17/12/2021 tại khu vực trước cửa quán sửa chữa xe máy Đức Tính thuộc tổ 8 khu 8 phường V thành phố U tỉnh Quảng Ninh, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp Công an phường V bắt quả tang Đặng Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,444 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng (Kết luận giám định số 50, ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, tại cổng lán trại nơi ở của Cao Thanh P thuộc khu 8 phường V thành phố U, Đặng Văn T mua của Phúc 03 túi ma túy chứa 0,444 gam

Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, nhưng do không có tiền nên T đưa cho P cầm giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s, thỏa thuận khi nào có tiền sẽ thanh toán và lấy lại điện thoại. Khi T mang theo ma túy về đến khu vực trước cửa quán sửa chữa xe máy Đức T thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Mở rộng điều tra vụ án ngày 18/12/2021, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hải tại tổ 3, khu Dốc Thông, phường Cẩm T, thành phố C, thu giữ 0,137 gam Methamphetamine; ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Ngọc T (có mặt tại nhà Long vào thời điểm đó) 0,168 gam Methamphetamine (Kết luận giám định số 54, ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Ngày 22/12/2021, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đàm Quang K tại tổ 6 khu Bình Minh phường B thành phố C, thu giữ 0,081 gam Methamphetamine (Kết luận giám định số 92, ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Quá trình điều tra xác định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc T: Trưa ngày 18/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đến nơi ở của Phạm Hải L mua 0,168 gam Methamphetamine với giá 300.000 đồng nhưng chưa kịp mang đi sử dụng thì bị Công an đến khám xét khẩn cấp nhà Lo và thu giữ.

Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đàm Quang K, kết quả điều tra xác định: Tối ngày 14/12/2021, tại nhà Vũ Công Thắng ở tổ 1 khu Hòa Bình phường Cẩm T thành phố C, K đã bán cho Thắng 02 túi nilon chứa 0,3 gam Methamphetamine với giá 800.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy, K khai: Ngày 13/12/2021, tại khu vực công chợ phường Cửa Ông thành phố C, K mua của Th (không rõ lai lịch, địa chỉ) 03 túi nilon chứa 0,5 gam ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng; K sử dụng 0,2 gam; bán cho Thắng 0,3 gam. Ngày 16/12/2021, cũng tại địa điểm trên, K tiếp tục mua của Thành 0,4 gam ma túy “đá” Methamphetamine với giá 700.000 đồng; K đã sử dụng một phần, còn lại 0,081 gam Methamphetamine K cất giấu tại nhà mục đích để bán thì bị Cơ quan Công an khám xét khẩn cấp thu giữ.

Quá trình điều tra các bị cáo Đàm Quang K, Nguyễn Ngọc T, Đặng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSQN-P1 ngày 27/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo: Đàm Quang K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo Đàm Quang K, Nguyễn Ngọc T, Đặng Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu tại phiên tòa.

Các bị cáo thừa nhận mình bị truy tố xét xử như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, không oan.

Ngoài ra, bị cáo K trình bày: Ngày 16/12/2021, bị cáo mua 0,4 gam Methamphetamine của Thành và đã sử dụng một phần; tại cơ quan điều tra do chưa hiểu đúng quy định pháp luật nên bị cáo khai số ma túy còn lại 0,081 gam Methamphetamine cất giấu tại nhà mục đích để bán, tại phiên tòa bị cáo K xác định 0,081 gam Methamphetamine cất giấu tại nhà mục đích để sử dụng dần thì bị Cơ quan Công an khám xét khẩn cấp thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo như sau:

Xử phạt bị cáo Đàm Quang K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử lý phần vật chứng, án phí và các vấn đề liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời khai nhận của các bị cáo tại

phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các Kết luận giám định số 50 ngày 24/12/2021, Kết luận giám định số 54 ngày 24/12/2021, Kết luận giám định số 92 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14/12/2021, trên địa bàn thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Đàm Quang K có hành vi bán trái phép cho Vũ Công T 0,3 gam Methamphetamine. Đối với 0,081 gam Methamphetamine K cất giấu tại nhà mục đích để sử dụng, do chưa đủ khối lượng ma túy để truy tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên chưa đủ căn cứ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trước đó, K đã có 02 tiền án, chưa được xóa án.

Nguyễn Ngọc T đã có 03 tiền án, chưa được xóa án, đến ngày 18/12/2021 T có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Ngày 17/12/2021, Đặng Văn T có hành vi tàng trữ 0,444 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Đàm Quang K cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Đặng Văn T cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c)...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) Tái phạm nguy hiểm.”

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...q) Tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại chất hướng thần, gây nghiện, nó không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém và hám lời bất chính nên các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi độc lập nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành phạm tội của mình đã thực hiện.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đặng Văn T đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Tuy nhiên, với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, dù có xem xét thế nào thì cũng cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản và là những người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng các hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về số tiền do phạm tội mà có:

Đàm Quang K đã bán trái phép chất ma túy cho Vũ Công Thắng 02 túi nilon chứa 0,3 gam Methamphetamine, thu lời số tiền 190.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có, nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định và các mẫu vật trong các phong bì niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu của Đặng Văn T, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh thu của Đàm Quang K đều sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei vỏ màu đen thu của Đàm Quang K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

03 sim điện thoại thu của các bị cáo là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 Căn cước công dân mang tên Đàm Quang K trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Cao Thanh Phúc có hành vi mua bán ma túy cho Đặng Văn T, Phạm Hải Long có hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T, Vũ Công Thắng mua ma túy của Đàm Quang K và nhiều đối tượng liên quan khác đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định khởi tố bị can và điều tra nên không xem xét, xử lý.

Đối với đối tượng Thành người bán ma túy cho Đàm Quang K do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Quang K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đàm Quang K** 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 23/12/2021).

- Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc T** 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 18/12/2021).

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đặng Văn T** 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 17/12/2021).

2. Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Bị cáo Đàm Quang K có nghĩa vụ nộp số tiền 190.000^d (Một trăm chín mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu của Đặng Văn T, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh thu của Đàm Quang K.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 03 sim điện thoại thu của các bị cáo.

Trả lại bị cáo Đàm Quang K: 01 căn cước công dân số 022066002609 do Bộ Công an cấp ngày 25/4/2021, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei vỏ màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 112 ngày 17/6/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đàm Quang K, Nguyễn Ngọc T, Đặng Văn T mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Báo để các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Duy Ước

